

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2466/QĐ-BTP ngày 20/10/2023 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 1427/TTr-STP ngày 31/10/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 36 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu (trong đó: 01 TTHC dùng chung cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; 01 TTHC dùng chung cấp tỉnh, cấp huyện; 15 TTHC cấp huyện; 19 TTHC cấp xã).

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Giao Sở Tư pháp dự thảo Quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; lập Danh sách đăng ký tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này, trình UBND tỉnh trước ngày 08/11/2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Thanh Hải**

**Phụ lục**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NANG QUẢN LÝ SỞ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LAI CHÂU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG**

**1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN**

| TT | Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung      | Thời gian giải quyết  | Phí, lệ phí   | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC   | Căn cứ pháp lý   |
|----|-----------------------------------|---|---|--|--|
| 1. | <b>Xác nhận thông tin hộ tịch</b> | 03 ngày.<br>Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc | 8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.<br>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật | <b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br>1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.<br>- Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.<br>- Điện thoại: 0213.3796. 888<br>1.2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.<br><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b><br>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):<br>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến | - Luật Hộ tịch năm 2014;<br>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP |

|  |  |  |   |  |
|--|--|--|---|--|
|  |  |  | <p>11h30'.<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</li> </ul> | <p>ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</li> <li>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</li> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày</li> </ul> |
|--|--|--|---|--|

|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  |  | 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. |
|--|--|--|--|--|---|

## 2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

| TT | Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung         | Thời gian giải quyết   | Phí, lệ phí   | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC  | Căn cứ pháp lý   |
|----|--------------------------------------|--|---|---|--|
| 2. | <b>Cấp bản sao trích lục hộ tịch</b> | Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.<br/>- Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Lai Châu, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu tỉnh Lai Châu.<br/>- Điện thoại: 0213.3796. 888</p> <p>1.2. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, thị trấn.</p> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</p> |

|  |  |  |   |   |
|--|--|--|---|---|
|  |  |  | <p>theo quy định):</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu.</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</p> | <p>04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số</p> |
|--|--|--|---|---|

|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  |  | 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. |
|--|--|--|--|--|---|

## II. CẤP HUYỆN

| TT | Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung                  | Thời gian giải quyết  | Phí, lệ phí   | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC  | Căn cứ pháp lý  |
|----|---|---|---|---|---|
| 1. | <b>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài</b> | <p>Ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo</p> | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành</li> </ul> |



|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  |  | <p>Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li><li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li><li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li><li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li></ul> |
|--|--|--|--|--|---|

|    |   |   |  |  |   |
|----|---|---|--|--|---|
| 2. | <b>Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài</b> | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Lệ phí<br>1.000.000 đồng/trường hợp;<br><br>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật) | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> </ul> |
|----|---|---|--|--|---|

|  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu</li> <li>- Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của</li> </ul> |
|--|--|--|--|---|

|    |   |   |   |   |   |
|----|---|---|---|---|---|
|    |   |   |   |   | UBND cấp huyện, cấp xã.   |
| 3. | <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</b> | <p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo; Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p> | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</p> | <p>UBND cấp huyện, cấp xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> </ul> |

|    |   |   |                                 |   |
|----|---|---|---------------------------------|---|
|    |   |   |                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu</li> </ul> |
| 4. | <b>Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước</b> | 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Lệ phí<br>1.000.000 đồng/trường | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày</li> </ul>  |

|  |       |  |   |   |   |
|--|-------|--|---|---|---|
|  | ngoài |  | <p>hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h30';<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</p> | <p>15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</p> |
|--|-------|--|---|---|---|

|    |  |         |  |   |   |
|----|--|---------|--|---|---|
|    |  |         |  |   | <p>04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p> |
| 5. | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước | 15 ngày | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>Lệ phí 1.070.000 đồng/trường hợp.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ</p> | <p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày</p>   |

|  |       |  |   |  |  |
|--|-------|--|---|--|--|
|  | ngoài |  | <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> | <p>theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30';</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</li> </ul> | <p>21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn,</li> </ul> |
|--|-------|--|---|--|--|



|    |   |  |   |  |  |
|----|---|--|---|--|--|
|    |   |  |   |  | <p>giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu</p>  |
| 6. | <b>Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài</b> | 05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên. | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</p> | <p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</p> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|--|

|    |   |                         |  |  |   |
|----|---|-------------------------|--|--|---|
|    |   |                         |  |  | <p>tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu</p>  |
| 7. | <p><b>Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài</b></p> | <p>02 ngày làm việc</p> | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành</li> </ul> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu</p> |
|--|--|--|--|--|--|

|    |  |  |   |   |  |
|----|--|--|---|---|--|
| 8. | <p><b>Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc</b></p> | <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.</p> | <p>- Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước, xác định lại dân tộc: 20.000 đồng/trường hợp;</p> <p>- Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài: 70.000 đồng/trường hợp;</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày</p> |
|----|--|--|---|---|--|

|    |  |   |  |  |  |
|----|--|---|--|--|--|
|    |  |   | tộc (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. |  | <p>02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 9. | <b>Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam</b> | 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.<br>(Miễn lệ phí   | <b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br><br>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</li> </ul>   |

|  |   |  |   |  |  |
|--|---|--|---|--|--|
|  | <p><b>đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài</b></p> |  | <p>cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30';<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> | <p>Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số</li> </ul> |
|--|---|--|---|--|--|

|     |  |  |  |   |   |
|-----|--|--|--|---|---|
|     |  |  |  |   | <p>87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p> |
| 10. | <p><b>Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có</b></p> | <p>12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p>  |



|  |   |  |  |   |  |
|--|---|--|--|---|--|
|  | <p><b>thẩm quyền của nước ngoài</b></p> |  | <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>).</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm,</li> </ul> |
|--|---|--|--|---|--|

|     |   |  |   |  |  |
|-----|---|--|---|--|--|
|     |   |  |   |  | <p>thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p> |
| 11. | <p><b>Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha,</b></p> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời</p> | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục</p>  |

|  |   |   |   |   |  |
|--|---|---|---|---|--|
|  | <p><b>mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)</b></p> | <p>hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc</p> | <p>nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</li> <li>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>).</li> </ul> | <p>hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí</li> </ul> |
|--|---|---|---|---|--|

|     |   |   |  |   |  |
|-----|---|---|--|---|--|
|     |   |   |  |   | <p>tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>   |
| 12. | <b>Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài</b> | <p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p> | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>         - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>         - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>         - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>         - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày</p> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>BTC ngày<br/>14/11/2016 của<br/>Bộ Tài chính.</p> |  | <p>15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|--|

|     |  |   |   |   |  |
|-----|--|---|---|---|--|
|     |  |   |   |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul>  |
| 13. | <b>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</b> | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày | <p>Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi</li> </ul> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> |
|--|--|--|--|--|--|

|     |   |   |   |  |  |
|-----|---|---|---|--|--|
|     |   |   |   |  | - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 14. | <b>Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài</b> | 05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. | Lệ phí 1.000.000 đồng/trường hợp.<br>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật) | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</li> </ul> |



|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  |  | <p>04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông</p> |
|--|--|--|--|--|---|

|     |   |   |   |   |  |
|-----|---|---|---|---|--|
|     |   |   |   |   | qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 15. | <b>Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài</b> | 05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc. | Lệ phí 70.000 đồng/trường hợp.<br>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).<br>Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các huyện, thành phố;<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ</p> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|--|

### III. CẤP XÃ

| TT | Tên TTHC bị sửa đổi, bổ sung | Thời gian giải quyết  | Phí, lệ phí   | Địa điểm, thời gian, cách thức tiếp nhận và trả kết quả TTHC  | Căn cứ pháp lý  |
|----|------------------------------|---|---|---|---|
| 1. | <b>Đăng ký khai sinh</b>     | <p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>- Đăng ký khai sinh không đúng hạn: 5.000 đồng/trường hợp;</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.</p> <p>(Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi</p> |

|  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|

|    |                        |   |       |  |   |
|----|------------------------|---|-------|--|---|
|    |                        |   |       |  | tỉnh Lai Châu.  |
| 2. | <b>Đăng ký kết hôn</b> | <p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.</p> | Không | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND các xã, phường, thị trấn.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         - Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>         - Nộp trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>).</p> | <p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;<br/>         - Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>         - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>         - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>         - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>         - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>         - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ</p> |

|    |                          |                          |                                      |   |  |
|----|--------------------------|--------------------------|--------------------------------------|---|--|
|    |                          |                          |                                      |   | <p>tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 3. | <b>Đăng ký nhận cha,</b> | 02 ngày làm việc. Trường | <b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b> | <b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> </ul>  |

|  |                |  |  |   |  |
|--|----------------|--|--|---|--|
|  | <b>mẹ, con</b> | <p>hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.</p> | <p>Lệ phí: 10.000 đồng/ trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-</p> | <p>quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>).</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của</i></li> </ul> |
|--|----------------|--|--|---|--|



|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> |  | <p><i>Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu;</li> <li>- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|--|

|    |   |  |  |   |  |
|----|---|--|--|---|--|
| 4. | <p><b>Đăng ký khai kết đăng nhận cha, mẹ, con</b></p> | <p>03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc</p> | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>- Đăng ký khai sinh đúng hạn kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con: 10.000 đồng/trường hợp;</p> <p>- Đăng ký khai sinh quá hạn kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con: 15.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một</p> |
|----|---|--|--|---|--|

|    |                     |         |  |  |   |
|----|---------------------|---------|--|--|---|
|    |                     |         | cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)  |  | số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;<br>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 5. | <b>Đăng khai tử</b> | Đăng ký | <p>Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo</p> <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b><br/>- Đăng ký khai tử không đúng hạn: 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b><br/>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</p> |

|  |  |  |   |  |  |
|--|--|--|---|--|--|
|  |  |  | <p>có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính</p> |  | <p>04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông</li> </ul> |
|--|--|--|---|--|--|

|    |   |   |   |   |   |
|----|---|---|---|---|---|
|    |   |   |   |   | qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.   |
| 6. | <b>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới</b> | <p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> | <p>- Đăng ký khai sinh không đúng hạn: 5.000 đồng/trường hợp;<br/>(Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)<br/>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ</li> </ul> |

|    |                               |                          |       |   |  |
|----|-------------------------------|--------------------------|-------|---|--|
|    |                               |                          |       |   | <p>tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 7. | <b>Đăng ký kết hôn có yếu</b> | 03 ngày làm việc. Trường | Không | <b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> </ul>  |

|  |   |  |  |   |   |
|--|---|--|--|---|---|
|  | <p><b>tổ nước ngoài tại khu vực biên giới</b></p> | <p>hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc</p> |  | <p>quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> | <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của</i></p> |
|--|---|--|--|---|---|

|    |   |  |   |   |   |
|----|---|--|---|---|---|
|    |   |  |   |   | <p><i>Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 8. | <b>Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực</b> | 07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm | Lệ phí 10.000 đồng/ trường hợp; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> </ul>  |



|  |                  |       |  |  |  |
|--|------------------|-------|--|--|--|
|  | <b>biên giới</b> | việc. | <p>cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính</p> | <p>(trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30' đến 11h 30';</p> <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã.</p> | <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của</p> |
|--|------------------|-------|--|--|--|

|    |   |  |  |  |  |
|----|---|--|--|--|--|
|    |   |  |  |  | <p><i>Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 9. | <b>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới</b> | <p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả</p> | <p>- Đăng ký khai tử không đúng hạn: 5.000 đồng/trường hợp;<br/>(Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> </ul>  |

|  |  |   |  |   |   |
|--|--|---|--|---|---|
|  |  | <p>kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p> | <p>hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).<br/>         Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</li> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm,</li> </ul> |
|--|--|---|--|---|---|

|     |                        |                  |   |   |   |
|-----|------------------------|------------------|---|---|---|
|     |                        |                  |   |   | <p>thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 10. | <b>Đăng ký giám hộ</b> | 03 ngày làm việc | <p>Không<br/>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</li> <li>- Luật Hộ tịch năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu,</li> </ul>  |

|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  | <p>phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</li> <li>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul> | <p>sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|---|

|     |                                 |                   |   |  |   |
|-----|---------------------------------|-------------------|---|--|---|
|     |                                 |                   |   |  | <p>khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>   |
| 11. | <b>Đăng ký chấm dứt giám hộ</b> | 02 ngày làm việc. | <p>Không</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>         Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>         Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>         + Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>         + Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>         - Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;<br/>         - Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>         - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>         - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>         - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>         - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi</p> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn,</li> </ul> |
|--|--|--|--|--|--|

|     |   |   |  |  |   |
|-----|---|---|--|--|---|
|     |   |   |  |  | <p>giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>  |
| 12. | <b>Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch</b> | <p>- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì</p> | <p>Lệ phí 10.000 đồng/trường hợp; (Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> |



|  |  |  |               |  |  |
|--|--|--|---------------|--|--|
|  |  | trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. | Bộ Tài chính. |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí</li> </ul> |
|--|--|--|---------------|--|--|

|     |  |   |   |  |   |
|-----|--|---|---|--|---|
|     |  |   |   |  | trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 13. | <b>Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân</b> | 02 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày. | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b><br/>Lệ phí 10.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b><br/>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;<br/>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày</p> |

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  | <p>28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p> <p>- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày</p> |
|--|--|--|--|--|--|

|     |                              |  |   |  |  |
|-----|------------------------------|--|---|--|--|
|     |                              |  |   |  | 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 14. | <b>Đăng ký lại khai sinh</b> | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b><br/>Lệ phí 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b><br/>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).<br/>Phí cấp bản sao</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi</p> |

|  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|---|
|  |  |  | <p>Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> </ul> |
|--|--|--|--|---|

|     |   |   |  |  |  |
|-----|---|---|--|--|--|
|     |   |   |  |  | - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 15. | <b>Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân</b> | 05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b><br/>Lệ phí 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b><br/>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật)<br/>Phí cấp bản sao</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi</p> |

|  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|---|
|  |  |  | <p>Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> | <p>tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành;</li> <li>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</i></li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> </ul> |
|--|--|--|--|---|

|     |                            |   |  |  |   |
|-----|----------------------------|---|--|--|---|
|     |                            |   |  |  | - Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.   |
| 16. | <b>Đăng ký lại kết hôn</b> | 05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày. | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b><br/>Lệ phí 20.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b><br/>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.<br/>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).<br/>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;<br/>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>).</p> | <p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;<br/>- Luật Hộ tịch năm 2014;<br/>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;<br/>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br/>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;<br/>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</p> |



|  |  |  |  |  |   |
|--|--|--|--|--|---|
|  |  |  |  |  | <p>04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông</p> |
|--|--|--|--|--|---|

|     |                            |   |  |  |  |
|-----|----------------------------|---|--|--|--|
|     |                            |   |  |  | qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 17. | <b>Đăng ký lại khai tử</b> | 05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc. | <p><b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b></p> <p>Lệ phí 5.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.</p> <p>(Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật).</p> <p>Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu) thực hiện theo quy định tại</p> | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b></p> <p>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ</p> |

|     |                          |                            |   |   |  |
|-----|--------------------------|----------------------------|---|---|--|
|     |                          |                            | Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. |   | <p>tịch trực tuyến;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</li> <li>- Nghị quyết 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Sửa đổi, bổ sung một số khoản phí, lệ phí và mức thu phí, lệ phí tại biểu chi tiết kèm theo Nghị quyết số 42/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh;</li> <li>- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</li> </ul> |
| 18. | <b>Đăng ký việc nuôi</b> | 14 ngày kể từ ngày nhận đủ | <b>1. Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp</b>                          | <b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br>Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Nuôi con nuôi 2010;</li> <li>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21</li> </ul>   |

|  |                            |              |  |  |  |
|--|----------------------------|--------------|--|--|--|
|  | <b>con nuôi trong nước</b> | hồ sơ hợp lệ | <p>Lệ phí 400.000 đồng/trường hợp.</p> <p><b>2. Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến</b></p> <p>Mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí tại mục 1 Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp.</p> <p>- Miễn lệ phí đăng ký nuôi con nuôi trong nước đối với trường hợp cha đẻ hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi; nhận các trẻ em sau đây làm con nuôi: Trẻ khuyết tật,</p> | <p>quả theo cơ chế “một cửa” của UBND cấp xã.</p> <p><b>2. Thời gian thực hiện:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <p>+ Buổi sáng: Từ 7h30’ đến 11h 30’;<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b></p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” UBND cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến trên cổng DVCQG (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>), hoặc Cổng DVC tỉnh (<a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>);</p> <p>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> | <p>tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi;</p> <p>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;</p> <p>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;</p> <p>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thông qua phương</p> |
|--|----------------------------|--------------|--|--|--|

|     |  |  |   |  |  |
|-----|--|--|---|--|--|
|     |  |  | nhiễm HIV/AIDS hoặc mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của Luật nuôi con nuôi và văn bản hướng dẫn; người có công với cách mạng nhận con nuôi. |  | án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.  |
| 19. | <b>Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước</b> | 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Không   | <p><b>1. Địa điểm thực hiện:</b><br/>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã</p> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b><br/>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định):<br/>+ Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'.<br/>+ Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'.</p> <p><b>3. Cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả:</b><br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.<br/>- Nộp hồ sơ và nhận kết quả qua</p> | <p>- Luật Nuôi con nuôi 2010;<br/>- Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi;<br/>- Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi;<br/>- Nghị định số 114/2016/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định lệ phí đăng ký nuôi con nuôi, lệ phí cấp giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài;<br/>- Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28</p> |

|  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  | <p>dịch vụ bưu chính</p> <p>tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành, hướng dẫn việc ghi chép, sử dụng, quản lý và lưu trữ sổ, mẫu giấy tờ, hồ sơ nuôi con nuôi;</p> <p>- Thông tư số 267/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác nuôi con nuôi và cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của tổ chức con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 1335/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p> |
|--|--|--|--|--|